

Số: 217/QĐ-UBND

TP. Sóc Trăng, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP, ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 3282/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng;

Xét đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 35/TTr-TNMT ngày 05 tháng 6 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông (bà) Võ Ngọc Tuyết, địa chỉ: số 386 đường Nguyễn Huệ, phường 3, thành phố Sóc Trăng được chuyển mục đích sử dụng 80,5m² đất trồng cây lâu năm tại Phường 1, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng sang mục đích đất ở đô thị và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất/khu đất được xác định theo Phiếu đo đạc chính lý thửa đất do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố lập ngày 28 tháng 5 năm 2025 (thửa đất số 824, tờ bản đồ số 20).

Thời hạn sử dụng đất là ổn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất: theo Bảng giá các loại đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành (tại Quyết định số 33/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 và được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2024).

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Thực hiện theo quy định của Luật Đất đai.

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

ĐÃ THU TIỀN

Hóa đơn số:.....13364.....
Ngày.....02/1/2025.....

1. Thửa đất số: 824 ; Tờ bản đồ địa chính số: 20

Diện tích: 290.0 m² ; Loại đất: Đất ở đô thị: (ODT:96.8 m²) + Đất trồng cây lâu năm (CLN: 193.2m²).

Hình thức sử dụng (chung, riêng): chung ☐ , riêng ☒.

2. Địa chỉ thửa đất: Khóm 6 , Phường 1 , thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Võ Ngọc Tuyết

4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất: Số 386, Nguyễn Huệ, Phường 3, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

5. Giấy tờ về quyền sử dụng đất:

- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận QSD đất số AA01449383, cấp ngày 14/5/2025

- Diện tích trên giấy tờ :290.0 m² - Loại đất trên giấy tờ: Đất ở đô thị: (ODT:96.8 m²) + Đất trồng cây lâu năm (CLN: 193.2m²).

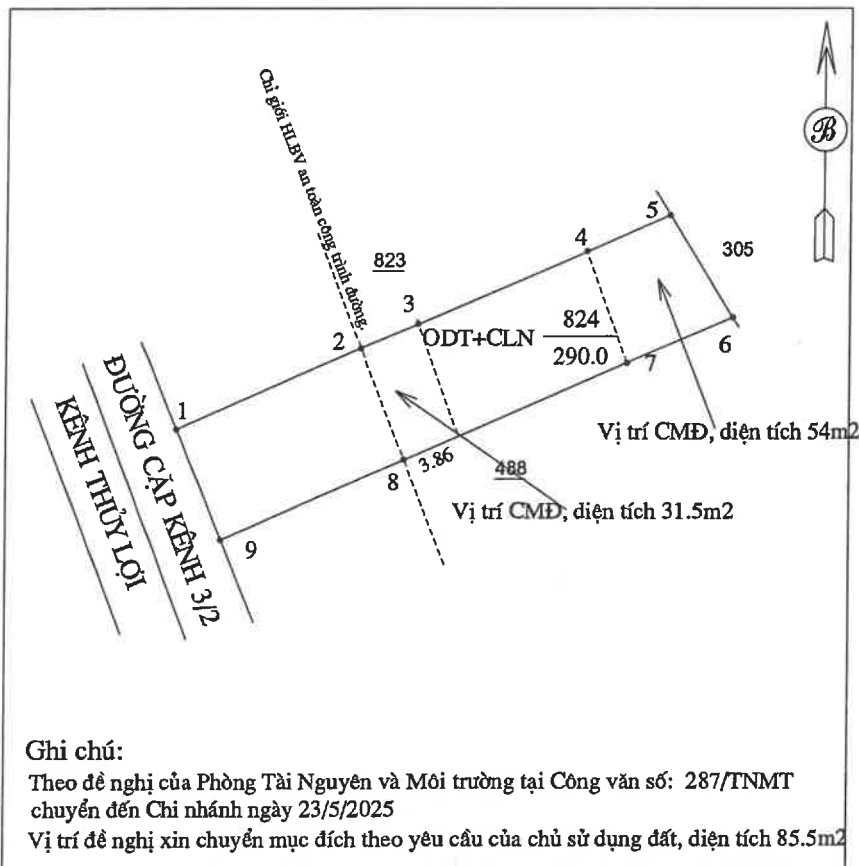
6. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ: Ranh giới thửa đất sử dụng ổn định

7. Diện tích loại đất sau đo đạc chính lý: 290m²; Đất ở đô thị: (ODT:96.8 m²) + Đất trồng cây lâu năm (CLN: 193.2m²).

Diện tích trong HLBV an toàn công trình đường: 107.7m²

8. Sơ đồ thửa đất:

9. Chiều dài cạnh thửa đất



TT	Chiều dài (m)
1-2	13.57
2-3	4.07
3-4	12.17
4-5	5.99
5-6	8.00
6-7	7.63
7-8	16.08
8-9	13.39
9-1	8.00

Ghi chú:

Theo đề nghị của Phòng Tài Nguyên và Môi trường tại Công văn số: 287/TNMT chuyển đến Chi nhánh ngày 23/5/2025

Vị trí đề nghị xin chuyển mục đích theo yêu cầu của chủ sử dụng đất, diện tích 85.5m²

Ngày .28. tháng .5. năm 2025

Người đo đạc

(Ký, ghi rõ họ tên)

Dương Quốc Kiệt

....., Ngày tháng năm 2025

Người sử dụng đất, quản lý đất (**)

(Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nếu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng, quản lý đất)

(Ký, ghi rõ họ tên)

Võ Ngọc Tuyết

Duyệt, ngày 28. tháng 5. năm 2025

CHI NHÁNH VPĐK ĐẤT ĐAI TP SÓC TRĂNG

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Quốc Huy

Ghi chú:

(*) Cán bộ đo đạc được đại diện đơn vị đo đạc để ký xác nhận và đóng dấu treo thay đóng dấu chủ ký.

(**) Người sử dụng đất, người quản lý đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất giữ 01 bản.

